TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 344/2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Tây Ninh, ngày 27 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 602/2017/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Mai Thị Lệ Q, sinh năm 1987

Địa chỉ: Lộ 10, ấp TL, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn*: Anh Võ Anh T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Đường số 02, lộ 10, ấp TL, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Lệ Q và anh Võ Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Lệ Q và anh Võ Anh T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Võ Mai Nhật A, sinh ngày 29/11/2008 cho anh T trông nom, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con chung thành niên tự lao động sinh sống được, phù hợp với nguyện vọng của cháu Nhật A được sống với cha. Giao con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 26/8/2010 cho chị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên tự lao động sinh sống được.

Ghi nhận chị Q, anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Q, anh T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Q tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004366 ngày 18/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả chị Q 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
Các đương sự;
VKSND Tp.TN;
UBND xã TT;
Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đỗ Thị Hương